

Bản án số: 05/2025/HC-PT
Ngày 02 tháng 01 năm 2025

V/v “Khiếu kiện Quyết định cưỡng chế thu hồi đất, Quyết định bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất, hành vi không ban hành giá đất và Quyết định giải quyết khiếu nại”.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Huynh

Các Thẩm phán: Ông Phan Nhật Bình

Ông Hồ Thị Thanh Thuý

- Thư ký phiên tòa: Đinh Hồng Vân- Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Phạm Ba Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 63/2024/TLPT-HC ngày 16 tháng 01 năm 2024 về việc “Khiếu kiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả, tuyên bố hành vi cưỡng chế là trái pháp luật và bồi thường thiệt hại do hành vi cưỡng chế trái pháp luật gây ra”

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 140/2023/HC-ST ngày 21 tháng 8 năm 2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1197/2024/QĐPT-HC ngày 29 tháng 11 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 348/2024/QĐPT-HC ngày 19 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Vũ Đình K, sinh năm 1970.

Địa chỉ: phường B, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

2. Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh K.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Lê Quốc T – Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Nguyễn Văn H1 – Chức vụ: Phó Trưởng phòng Tư pháp Ủy ban nhân dân thành phố P
Cùng địa chỉ: phường D, thành phố P, tỉnh K.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh K.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Lê Quốc T – Chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P.

Cùng địa chỉ: phường Dương Đông, thành phố P, tỉnh K.

Người kháng cáo: Người bị kiện

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Người khởi kiện – ông Vũ Đình K và người đại diện trình bày:

Năm 2019 ông Vũ Đình K có nhận chuyển nhượng một thửa đất diện tích 500,9m² tại ấp Đ, xã D, thành phố P, tỉnh K của ông Đào Văn Q. Việc chuyển nhượng chỉ được thực hiện bằng giấy tay. Khu đất chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Sau khi nhận đất ông K đã tiến hành xây dựng nhà và đưa vào sử dụng từ đầu năm 2020. Tại thời điểm ông K xây dựng nhà, không thấy Chính quyền địa phương nhắc nhở hoặc lập Biên bản vi phạm hành chính.

Đến ngày 25/8/2022 Công chức địa chính xã D, thành phố P tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính đối với ông Vũ Đình K do có hành vi chiếm đất nông nghiệp loại đất trồng cây lâu năm tại khu vực nông thôn.

Ngày 09/9/2022 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P ra Quyết định số 4325/QĐ-XPHC xử phạt ông Vũ Đình K do có hành vi chiếm đất nông nghiệp là đất trồng cây lâu năm tại khu vực nông thôn với diện tích 500,9m². Phạt tiền 7.500.000 đồng. Buộc ông K trả lại diện tích đất 500,9m² cho Ủy ban nhân dân xã D quản lý.

Ngày 31/10/2022 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P ra Quyết định số 5224/QĐ-CCXP cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Vũ Đình K, cụ thể buộc ông K khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất và buộc trả lại đất đã chiếm trong thời hạn 10 ngày.

Ông K xác định việc Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính và Quyết định cưỡng chế đối với ông là không đúng

quy định của pháp luật, làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của ông K.

Ngày 09/11/2022 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P đã tiến hành cưỡng chế đối với ông Vũ Đình K. Việc cưỡng chế này là trái với quy định của pháp luật, làm thiệt hại tài sản của ông K với tổng số tiền là 1.091.000.000 đồng.

Ông K yêu cầu Tòa án xem xét hủy Quyết định số 4325/QĐ-XPHC ngày 09/9/2022 về việc xử phạt vi phạm hành chính và hủy Quyết định số 5224/QĐ-CCXP ngày 31/10/2022 về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P đối với ông Vũ Đình K; Yêu cầu Tòa án tuyên bố hành vi cưỡng chế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P đối với ông K là trái quy định của pháp luật. Buộc Ủy ban nhân dân thành phố P phải bồi thường cho ông K số tiền thiệt hại về tài sản là 1.091.000.000 đồng.

Người bị kiện - Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P trình bày:

Nguồn gốc diện tích 500,9m² tại ấp Đường Bào, xã D, thành phố P, tỉnh K do ông Vũ Đình K chiếm thuộc nhóm đất nông nghiệp loại đất trồng cây lâu năm.

Ngày 25/8/2022, Công chức địa chính xã D đã phối hợp các Cơ quan liên quan tiến hành kiểm tra thực tế thửa đất diện tích 500,9m² do ông Vũ Đình K chiếm. Cùng thời điểm này Công chức địa chính xã D có làm việc với ông Vũ Đình K. Ông Vũ Đình K trình bày: “Do tôi hùn tiền với nhiều anh chị em mua lại của ông Đào Văn Q từ năm 2019. Việc mua bán đất này chúng tôi có làm giấy tờ viết tay. Hiện trạng đất khi tôi mua là bưng, trũng tràm nước tự nhiên sau đó tôi phát quang, san lấp và thời điểm mua đất tôi xây dựng nhà ở, trồng cây như hiện trạng hiện nay. Công trình nhà ở, tường rào đã được miêu tả chi tiết tại biên bản đo đạc, xác định vị trí, diện tích đất, hiện trạng đất mà Ủy ban nhân dân xã D lập ngày 25/8/2022”.

Vì vậy, Công chức địa chính xã D tiến hành lập Biên bản vi phạm hành chính đối với ông Vũ Đình K. Theo Biên bản vi phạm hành chính số 62/BB-VPHC lập ngày 25/8/2022 của Ủy ban nhân dân xã D thể hiện ông Vũ Đình K thực hiện hành vi phạm hành chính: Chiếm đất nông nghiệp, loại đất trồng cây lâu năm tại khu vực nông thôn diện tích 500,9m² đất do Nhà nước quản lý, việc sử dụng đất của ông Vũ Đình K không được Cơ quan Nhà nước về đất đai cho phép. Trên diện tích đất chiếm đã xây dựng một căn nhà diện tích 150m², kết cấu móng, cột, đà kiềng bê tông cốt thép, tường xây gạch, mái lợp ngói, nền lót gạch men và xây tường rào gạch 03 bức tổng chiều dài tường là 61,9m, cao 1,5m; trồng 12 cây dừa, 02 cây vú sữa. Vi phạm quy định tại điểm b khoản 2

Điều 14 Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

Biên bản vi phạm hành chính được lập đúng mẫu theo quy định, căn cứ lập Biên bản, người có thẩm quyền lập Biên bản thể hiện đầy đủ và rõ ràng, nội dung xác lập hành vi vi phạm hành chính đầy đủ, chính xác đúng quy định của pháp luật. Thời điểm lập Biên bản vi phạm hành chính của ông Vũ Đình K có mặt nhưng không ký Biên bản và không nhận Biên bản. Ủy ban nhân dân xã D đã lập Biên bản về việc không nhận Biên bản vi phạm hành chính của ông Vũ Đình K theo quy định tại Điều 70 Luật xử lý vi phạm hành chính. Ông Vũ Đình K không đăng ký giải trình.

Qua theo dõi thi hành Quyết định số 4325/QĐ-XPHC ngày 09/9/2022 về xử phạt vi phạm hành chính nhận thấy đã hết thời hạn tự nguyện thi hành kể từ ngày nhận được Quyết định nêu trên. Ông Vũ Đình K đã thực hiện hình phạt chính là nộp tiền 7.500.000 đồng, nhưng ông Vũ Đình K chưa thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả. Vì vậy, theo quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P ban hành Quyết định số 5224/QĐ-CCXP ngày 31/10/2022 cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông K. Ông K vẫn không thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả theo Quyết định số 5224/QĐ-CCXP ngày 31/10/2022 trong thời gian quy định. Vì vậy, Ủy ban nhân dân thành phố P đã tổ chức cưỡng chế theo quy định. Đề nghị Tòa án không chấp nhận các yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Đình K.

Tại phiên tòa, ông Nguyễn Văn H là đại diện cho ông Vũ Đình K có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt đồng thời đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Đình K về việc yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố P bồi thường thiệt hại với số tiền 1.091.000.000 đồng. Khi nào Bản án xét xử đối với yêu cầu hủy Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, Quyết định cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả và tuyên bố hành vi cưỡng chế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P là trái pháp luật có hiệu lực pháp luật, ông K sẽ căn cứ vào Bản án để làm cơ sở yêu cầu bồi thường thiệt hại. Giữ nguyên yêu cầu hủy Quyết định số 4325/QĐ-XPHC ngày 09/9/2022 về việc xử phạt vi phạm hành chính và hủy Quyết định số 5224/QĐ-CCXP ngày 31/10/2022 về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P đối với ông Vũ Đình K. Yêu cầu tuyên bố hành vi cưỡng chế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P vào ngày 09/11/2022 đối với ông Vũ Đình K là trái quy định của pháp luật.

Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 140/2023/HC-ST ngày 21 tháng 8 năm 2023, Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang quyết định:

- Căn cứ Điều 158, Điều 193 Luật tổ tụng hành chính;
- Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính;
- Căn cứ Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ;
- Căn cứ Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ;
- Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Đình K.

- Hủy Quyết định số 4325/QĐ-XPHC ngày 09/9/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Vũ Đình K.

- Hủy Quyết định số 5224/QĐ-CCXP ngày 31/10/2022 về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P đối với ông Vũ Đình K.

- Tuyên bố hành vi cưỡng chế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P vào ngày 09/11/2022 đối với ông Vũ Đình K là trái quy định của pháp luật.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định của pháp luật.

2. Đình chỉ giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của ông Vũ Đình K đối với Ủy ban nhân dân thành phố P theo yêu cầu của đại diện người khởi kiện.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về chi phí tố tụng, án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm, đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Đình K.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Nguyễn Văn H trình bày: Vào năm 2019, ông Vũ Đình K nhận chuyển nhượng diện tích 500,9m² đất tại ấp Đường Bào, xã D, thành phố P của ông Đào Văn Q, việc chuyển nhượng là hợp pháp. Sau khi nhận chuyển nhượng thì ông K tiến hành cải tạo san lấp mặt bằng, trồng nhiều cây xanh và xây dựng

công trình trên đất nhưng không bị cơ quan có thẩm quyền ngăn cản nên. Không có văn bản nào xác định đất này đã được giao cho UBND xã D như trình bày của UBND thành phố P. Việc ban hành Quyết định số 4325/QĐ-XPHC ngày 09/9/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Vũ Đình K và Quyết định số 5224/QĐ-CCXP ngày 31/10/2022 về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P đối với ông Vũ Đình K là không đúng quy định của pháp luật thiệt hại cho ông K. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm xét xử hủy 02 quyết định này và Tuyên bố hành vi cưỡng chế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P vào ngày 09/11/2022 đối với ông K trái với quy định của pháp luật là có cơ sở. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp phúc thẩm thì ông K đã có yêu cầu xin được đối thoại nếu UBND thành phố P bồi thường cho ông K một khoản tiền thỏa đáng do cưỡng chế sai gây ra thì ông K sẽ rút đơn khởi kiện. Tôi đã đề nghị dừng phiên tòa để đối thoại, nhưng sau khi được Tòa án mời lên làm việc thì phía Ủy ban không thống nhất. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ông Nguyễn Lê Quốc T trình bày: Khu đất 500,9m² đất tại ấp Đường Bào, xã D, thành phố P bị ông K lấn chiếm nêu trên là một phần của diện tích đất thu hồi theo Quyết định số 904/QĐ-UBND ngày 24/05/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang và do Ủy ban nhân dân xã D, huyện Phú Quốc quản lý. Dù căn cứ xác định khu đất ông K đất lấn chiếm đất của Nhà nước sử dụng trái phép nên việc UBND thành phố P, Chủ tịch UBND thành phố P ban hành các quyết định hành chính bị kiện và thực hiện việc cưỡng chế đối với ông K là cần thiết và đúng pháp luật. Tuy nhiên, về thời gian nêu trong quyết định và việc cưỡng chế chưa đúng, nhưng về bản chất sai phạm và cách xử lý là đúng quy định của pháp luật. Về yêu cầu bồi thường thiệt hại do cưỡng chế thiếu ngày thì ông K đã rút đơn khởi kiện trong vụ án này, nhưng nếu ông K đưa ra được căn cứ hợp pháp chứng minh cho việc thiệt hại do cưỡng chế thì người bị kiện sẵn sàng bồi thường theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu. Việc ông K có thiện chí hòa giải tại cấp phúc thẩm thì phía người bị kiện cũng đồng ý và Tòa án cấp phúc thẩm đã tạo điều kiện cho các bên đối thoại, nhưng tại ngày đối thoại thì người đại diện theo ủy quyền của ông K đưa ra bảng kê những tài sản thiệt hại, số tiền bị thiệt hại không có cơ sở để chấp nhận. Thực tế, theo bảng kê các tài sản thu được khi cưỡng chế đưa về trụ sở Ủy ban thì ông K đã nhận đủ và có ký xác nhận. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu kháng cáo của

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P, sửa bản án sơ thẩm, bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Đình K.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Luật tố tụng hành chính. Các đương sự thực hiện quyền, nghĩa vụ theo đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét toàn bộ các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án và xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Đình K là đúng quy định pháp luật. Tại Tòa án cấp phúc thẩm, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P kháng cáo nhưng không cung cấp được chứng cứ nào mới chứng minh cho yêu cầu kháng cáo nên đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được kiểm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Thủ tục kháng cáo của đương sự thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[1.2] Tại phiên tòa phúc thẩm, có một số đương sự vắng mặt, tuy nhiên họ đã có đơn yêu cầu Tòa án xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[1.3] Về thời hiệu khởi kiện: Tòa án cấp sơ thẩm xác định ông Vũ Đình K khởi kiện yêu cầu hủy các quyết định hành chính còn trong thời hiệu khởi kiện là đúng pháp luật.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P:

[2.1] Ngày 25/8/2022 Ủy ban nhân dân xã D, thành phố P, tỉnh K lập Biên bản vi phạm hành chính số 62/BB-VPHC có nội dung xác định ông Vũ Đình K thực hiện hành vi phạm hành chính: Chiếm đất nông nghiệp, loại đất trồng cây lâu năm tại khu vực nông thôn diện tích 500,9m² tại ấp Đường Bào, xã D, thành phố P, tỉnh K, khu đất này do Nhà nước quản lý, việc sử dụng đất của ông Vũ Đình K không được Cơ quan Nhà nước về đất đai cho phép. Ông K đã xây dựng công trình và trồng một số cây trên diện tích đất bị chiếm.

Tại Biên bản làm việc ngày 25/8/2022, ông Vũ Đình K trình bày: “Do tôi hùn tiền với nhiều anh chị em mua lại của ông Đào Văn Q từ năm 2019. Việc mua bán đất này chúng tôi có làm giấy tờ viết tay, không được cơ quan Nhà nước xác nhận. Hiện trạng đất khi tôi mua là đất lung trũng trầm nước tự nhiên...”.

Ngày 09/9/2022 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P ra Quyết định số 4325/QĐ-XPHC xử phạt ông Vũ Đình K do có hành vi chiếm đất nông nghiệp là đất trồng cây lâu năm tại khu vực nông thôn với diện tích 500,9m²; phạt tiền 7.500.000 đồng; buộc ông K khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất và buộc trả lại đối với diện tích đất 500,9m² cho Ủy ban nhân dân xã D quản lý, ông K không khiếu nại quyết định,

Ngày 23/9/2022 ông Vũ Đình K đã nộp phạt xong số tiền 7.500.000 đồng.

Ngày 31/10/2022 Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P Quyết định số 5224/QĐ-CCXP về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả của đối với ông Vũ Đình K.

[2.2] Xét về quyền của ông Vũ Đình K đối với khu đất 500,9m²:

Tại phiên toà phúc thẩm, đại diện của người bị kiện xác định việc UBND thành phố P trước đây cho rằng khu đất 500,9m² tại ấp Đường Bào, xã D, thành phố P được điều chỉnh theo quyết định số 2163/QĐ-UBND ngày 18/6/1998 của UBND tỉnh Kiên Giang là không đúng, mà diện tích đất 500,9m² đất bị ông K lấn chiếm nêu trên là một phần của diện tích đất thu hồi theo Quyết định số 904/QĐ-UBND ngày 24/05/2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang và do Ủy ban nhân dân xã D quản lý. Ông Vũ Đình K đưa ra chứng cứ để chứng minh về quyền sử dụng đất của mình là Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông K với ông Đào Văn Q vào năm 2019. Tuy nhiên, không có chứng cứ xác định ông Quy sử dụng hợp pháp và được quyền chuyển nhượng khu đất này; Hợp đồng chuyển nhượng không được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật. Mặt khác, tại tại Biên bản làm việc ngày 25/8/2022, ông K đã thừa nhận hiện trạng trước khi ông K tiến hành các hoạt động tác động vào khu đất nêu trên là đất lung trũng, trầm nước tự nhiên, nên có cơ sở xác định khu đất này trước thời điểm ông K tác động vào đất thì chưa được ai cải tạo đất, nên đủ căn cứ xác định khu đất này thuộc quyền quản lý của Nhà nước, việc ông K sử dụng khu đất này là hành vi lấn chiếm đất của Nhà nước quản lý. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P ra Quyết định Xử phạt vi phạm hành chính số 4325/QĐ-XPHC, xử phạt ông Vũ Đình K do có hành vi chiếm đất với diện tích 500,9m²; phạt tiền 7.500.000 đồng; buộc ông Vũ Đình K khôi phục lại tình trạng

ban đầu của đất và buộc trả lại đất cho Ủy ban nhân dân xã D quản lý là đúng quy định của pháp luật.

[2.3] Sau khi hết thời hạn tự nguyện thi hành Quyết định số 4325/QĐ-XPHC nhưng ông K vẫn không thi hành biện pháp khắc phục hậu quả khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất bị lấn chiếm, trả lại đất lấn chiếm cho Nhà nước nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P ban hành Quyết định về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Vũ Đình K và khi ông K không tự nguyện thi hành quyết định cưỡng chế thì Ủy ban nhân dân thành phố P tiến hành cưỡng chế để giao lại khu đất này cho Ủy ban nhân dân xã D quản lý là có căn cứ.

Thực tế ông Vũ Đình K nhận Quyết định số 5224/QĐ-CCXP về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Vũ Đình K vào ngày 01/11/2022, việc cưỡng chế thực hiện vào ngày 9/11/2022 là chưa phù hợp đối với số ngày nêu trong nội dung quyết định và số ngày thực hiện quyết định cưỡng chế theo quy định khoản 3 Điều 5 Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định về cưỡng chế thi hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Tuy nhiên, như đã nhận định tại các nội dung nêu trên thì có đủ cơ sở xác định ông Vũ Đình K lấn chiếm và có tác động trái phép vào đất của Nhà nước quản lý thì ông K phải bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính và từ việc ông K không thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính thì các cơ quan có thẩm quyền phải tiến hành các thủ tục và thực hiện việc cưỡng chế đối với ông K theo nội dung của các quyết định đã ban hành. Như vậy, việc ban hành Quyết định số 5224/QĐ-CCXP về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông Vũ Đình K và thực hiện cưỡng chế đối với ông K tuy có phần thiếu sót nhưng cũng không làm thay đổi bản chất của sự việc và không là căn cứ để thay đổi các biện pháp xử lý đối với các hành vi vi phạm nêu trên của ông K.

[2.4] Tại đơn khởi kiện, ông Vũ Đình K có yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P phải bồi thường cho ông Vũ Đình K số tiền thiệt hại về tài sản do các quyết định hành chính, hành vi hành chính bị kiện gây ra là 1.091.000.000 đồng. Tuy nhiên, ông K rút yêu cầu khởi kiện nên Tòa án cấp sơ thẩm đã đình chỉ giải quyết vụ án đối với yêu cầu này do là có căn cứ.

[2.5] Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận một phần kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh K; sửa một phần bản án sơ thẩm theo hướng bác yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Đình K.

[3] Về án phí:

[3.1] Án phí hành chính sơ thẩm: Do Tòa án bác yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Đình K nên ông K phải chịu.

[3.2] Án phí hành chính phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên Ủy ban nhân dân thành phố P không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 241 Luật Tố tụng hành chính;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 166/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ; Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19/11/2019 của Chính phủ;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh K; sửa một phần bản án sơ thẩm;

2. Bác yêu cầu khởi kiện của ông Vũ Đình K đối với các yêu cầu sau:

2.1. Hủy Quyết định số 4325/QĐ-XPHC ngày 09/9/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Vũ Đình K.

2.2. Hủy Quyết định số 5224/QĐ-CCXP ngày 31/10/2022 về việc cưỡng chế buộc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P đối với ông Vũ Đình K.

2.3. Tuyên bố hành vi cưỡng chế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P vào ngày 09/11/2022 đối với ông Vũ Đình K là trái quy định của pháp luật.

3. Đình chỉ giải quyết yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản của ông Vũ Đình K đối với Ủy ban nhân dân thành phố P.

4. Về án phí:

4.1. Án phí hành chính sơ thẩm:

- Ông Vũ Đình K phải chịu 300.000 đồng. Số tiền 300.000 đồng tạm ứng phí ông K đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0008397 ngày 23/3/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang được trừ vào tiền án phí ông Hồng phải nộp.

4.2. Án phí hành chính phúc thẩm: Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P, tỉnh K không phải chịu. Hoàn trả cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố P,

tính K300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số 0003338 ngày 09/10/2023 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Kiên Giang

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại TP.Hồ Chí Minh; (1)
- TANDtỉnh Kiên Giang; (1)
- VKSND tỉnh Kiên Giang; (1)
- Cục THADS tỉnh Kiên Giang; (1)
- Người khởi kiện; (1)
- Người bị kiện; (1)
- NCQLNVLQ; (1)
- Lưu VT (5), HS (2) (BA- ĐHV).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Huynh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Huynh

